

**THÔNG BÁO**

**V/v tiêm phòng vắc xin Lở mồm long móng trâu, bò  
và định kỳ cho lợn đợt 2 năm 2018**

Căn cứ Thông báo số 54/TB-CCCNTY, ngày 10/10/2018 của Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh Kon Tum về việc tiêm phòng vắc xin Lở mồm long móng trâu bò và định kỳ cho lợn (bao gồm Chương trình 30a) đợt 2 năm 2018. Để chủ động phòng chống dịch, bệnh cho đàn vật nuôi, Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum thông báo về việc tiêm phòng vắc xin LMLM trâu bò và định kỳ cho lợn đợt 2 năm 2018 như sau:

**1. Thời gian thực hiện:** Từ ngày 25/10/2018 đến ngày 25/11/2018. Thanh quyết toán dứt điểm trước ngày 30/11/2018.

**2. Loại vắc xin tiêm phòng:**

2.1. *Vắc xin LMLM:* vắc xin nhị giá typ O&A, chủng ngừa bệnh LMLM cho trâu, bò và bê nghé.

2.2. *Vắc xin tiêm phòng cho đàn lợn:*

- Lợn của người đồng bào dân tộc: Sử dụng vắc xin Dịch tả tiêm kèm vắc xin Kép (*Tụ huyết trùng + Phó thương hàn*) để phòng 3 bệnh: Dịch tả, Tụ huyết trùng (THT) và Phó thương hàn (PTH).

- Lợn của các hộ người Kinh và các cơ quan, tổ chức khác có chăn nuôi: Sử dụng vắc xin Dịch tả lợn (*loại có thể tiêm kèm vắc xin Kép*)

**3. Đối tượng, phạm vi và tỷ lệ tiêm phòng:**

3.1. *Đối tượng tiêm phòng:*

3.1. *Đối với vắc xin LMLM.*

- Tiêm phòng cho trâu, bò (*bao gồm cả bê nghé*) trên phạm vi toàn thành phố.

- Tiêm phòng lần đầu: đối với gia súc mới tiêm phòng lần đầu phải tiêm phòng 2 lần cách nhau 3 đến 4 tuần; đối với bê, nghé tiêm phòng lần đầu: tiêm lúc 2 tuần tuổi đối với mẹ chưa được chủng ngừa và ở vùng có dịch, tiêm lúc 2,5 tháng tuổi đối với mẹ đã được chủng ngừa; Tiêm nhắc lại: tiêm nhắc lại sau 5-6 tháng.

- Tỷ lệ tiêm phòng: phải đạt trên 80% tổng đàn (*100% trong diện tiêm*).

3.2. *Đối với vắc xin tiêm phòng cho đàn lợn.*

- Tiêm cho lợn khỏe mạnh từ 4 tuần tuổi trở lên trên địa bàn (không tiêm cho lợn thịt trong vòng 01 tháng trước khi xuất chuồng; không tiêm những con vừa mới mắc bệnh, lợn quá gầy yếu);

Đối với lợn nái: tiêm 01 mũi cho lợn nái nuôi con, chờ phối giống và lợn nái mang thai từ 30 - 85 ngày (thao tác thận trọng đối với lợn nái mang thai).

- Tỷ lệ tiêm phòng: phải đạt trên 80% tổng đàn (100% trong diện tiêm); đối với những địa bàn có khó khăn, phần đầu đạt tỷ lệ trên 60% so với tổng đàn.

#### **4. Kỹ thuật tiêm phòng và sử dụng vắc xin:**

##### *4.1. Kỹ thuật tiêm phòng cho trâu bò:*

- Cố định trâu, bò: Chủ gia súc phải cố định gia súc trước khi tiêm phòng bằng gióng, giá cố định hay cầm, cột gia súc tại chuồng nuôi, tập trung trâu, bò để tiêm phòng đạt hiệu quả; không thực hiện tiêm phòng khi chưa có biện pháp cố định phù hợp.

- Vị trí tiêm: **Tiêm sâu vào bắp thịt** vùng cổ trước vai của trâu, bò;

- Liều lượng: 2 ml/liều/con trâu, bò, bê, nghé khỏe mạnh cho tất cả các đối tượng được tiêm phòng.

- Thay kim đã được vô trùng trước khi tiêm cho hộ mới.

##### *4.2. Kỹ thuật tiêm phòng cho lợn:*

- Cố định lợn: Chủ gia súc, các hộ, các cơ sở chăn nuôi phải bắt giữ hoặc có biện pháp cố định lợn để tiêm phòng;

- Vị trí tiêm: Tiêm dưới da hoặc bắp thịt vùng sau gốc tai của lợn.

- Liều tiêm: liều 1 ml/con cho lợn từ 4 tuần tuổi trở lên, nên tiêm nhắc lại sau 2 tuần.

##### *4.3. Cách bảo quản và sử dụng vắc xin:*

- Vắc xin bảo quản ở nhiệt độ từ 2<sup>0</sup>C đến 8<sup>0</sup>C, do vậy thường xuyên phải được bảo quản tại ngăn mát của tủ lạnh hoặc trong các hộp bảo ôn luôn có đá lạnh, không được làm đông đá vắc xin, không để vắc xin tiếp xúc trực tiếp với đá lạnh cũng như các vách phía bên trong tủ lạnh, không để ánh nắng mặt trời chiếu trực tiếp. Lọ vắc xin bảo quản trong điều kiện vô trùng, sau khi mở nắp lọ.

- Vắc xin LMLM chỉ được sử dụng trong 36 giờ sau khi mở nắp; Vắc xin THT chỉ được sử dụng trong 24 giờ sau khi mở nắp.

- Lắc kỹ chai vắc xin trước khi sử dụng theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

- Thay kim đã được vô trùng trước khi tiêm cho hộ mới.

- Chỉ tiêm phòng cho gia súc khỏe mạnh, đúng độ tuổi; thao tác cẩn thận đối với gia súc đang có thai đặc biệt là giai đoạn cuối thai kỳ.

- Trong quá trình tiêm phòng và kết thúc đợt tiêm phòng phải bảo quản, lưu giữ và niêm phong cẩn thận vỏ chai đựng vắc xin đã qua sử dụng, tránh để lẫn lộn với các đồ vật và vỏ các loại vắc xin khác, để tiến hành tiêu hủy theo hướng dẫn của Chi cục Chăn nuôi và Thú y.

## **5. Lực lượng tiêm phòng:**

- Thú y cơ sở trực tiếp tiêm phòng;
- Thôn trưởng, tổ trưởng các thôn, tổ chức vận động nhân dân làm gióng, lập sổ sách ghi chép, theo dõi...

## **6. Kiểm tra, giám sát và hướng dẫn tiêm phòng:**

Căn cứ vào kế hoạch của từng xã, phường, Trạm Chăn nuôi - Thú y thành phố xây dựng kế hoạch kiểm tra và giám sát tiêm phòng trên địa bàn.

**7. Báo cáo thanh quyết toán:** Thực hiện theo biểu mẫu, hướng dẫn của Chi cục CN & Thú y tỉnh.

## **8. Kinh phí thực hiện:**

### *8.1. Đối với vắc xin LMLM trâu, bò:*

- Vắc xin LMLM nhị giá type O&A do tỉnh cấp;
- Tiền công tiêm phòng: Ngân sách thành phố. Giao Trạm Chăn nuôi và Thú y thành phố phối hợp với phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố tham mưu UBND thành phố thanh toán theo đúng quy định.

### *8.2. Đối với vắc xin định kỳ lợn:*

#### *a) Đối với lợn của người đồng bào dân tộc:*

- Vắc xin: Tỉnh cấp.
- Tiền công tiêm phòng: người chăn nuôi phải chi trả.

#### *b) Đối với lợn của người Kinh và các tổ chức, đơn vị khác:*

Chủ gia súc phải chi trả toàn bộ chi phí tiêm phòng (*tiền mua vắc xin và tiền công tiêm phòng*); Trạm CN&Thú y thành phố thu tiền mua vắc xin nộp về Chi cục CN&Thú y tỉnh (*phòng HC-TH*) để có kế hoạch cung ứng.

Ngoài đợt tiêm phòng chính, các tổ chức, cá nhân có nhu cầu tiêm phòng bổ sung, tiêm phòng cho gia súc mới nhập đàn đăng ký với Trạm CN&Thú y thành phố để lập kế hoạch đăng ký vắc xin với Chi cục CN&Thú y.

*(Ghi chú: Việc thu tiền công tiêm phòng thực hiện theo Thông tư 283/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính)*

## **9. Tổ chức thực hiện**

### **9.1. Phòng Kinh tế thành phố:**

Cử cán bộ chuyên môn phối hợp với Trạm Chăn nuôi và Thú y TP theo dõi kiểm tra, giám sát, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai kế hoạch tiêm phòng trên địa bàn thành phố.

### **9.2. Trạm Chăn nuôi và Thú y thành phố:**

- Chủ động liên hệ với Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh tiếp nhận và phân bổ, cấp phát vắc xin phù hợp với tổng đàn hiện có cho các xã, phường, đúng thời gian quy định, đảm bảo kế hoạch tiêm phòng đề ra.

- Kiểm tra, giám sát, hướng dẫn công tác tiêm phòng tại các địa phương; tổng hợp báo cáo kết quả tiêm phòng gửi về UBND TP và hướng dẫn các xã, phường thanh quyết toán theo đúng quy định.

- Phối hợp với phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố tham mưu UBND thành phố thanh toán đầy đủ tiền công tiêm phòng cho lực lượng tham gia tiêm phòng theo quy định.

### 9.3. UBND các xã, phường:

- Tổ chức tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người chăn nuôi về quy định của pháp luật và mục đích của việc tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm; vai trò, trách nhiệm của chủ vật nuôi trong công tác tiêm phòng để người dân biết, thực hiện.

- Triển khai kế hoạch tiêm phòng đến các thôn, làng; thông báo lịch tiêm phòng; bố trí lực lượng tiêm phòng; tuyên truyền vận động nhân dân cố định gia súc để tiêm phòng, tích cực thực hiện việc tiêm phòng; biện pháp xử lý đối với các cá nhân, tổ chức không thực hiện công tác tiêm phòng.

- Chỉ đạo bộ phận thống kê, Ban thú y, các thôn trưởng vận động nhân dân khai báo chính xác số lượng đàn gia súc, gia cầm để làm cơ sở cho việc xây dựng kế hoạch tiêm phòng vắc xin và triển khai thực hiện theo đúng quy định và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Xác nhận và chịu trách nhiệm về kết quả tiêm phòng của địa phương theo báo cáo của Ban thú y; xử lý các trường hợp vi phạm theo đúng quy định.

UBND thành phố báo các đơn vị biết, thực hiện./.

#### Nơi nhận:

- Sở NN&PTNT tỉnh;
- Chi cục Chăn nuôi & Thú y tỉnh;
- TT. Thành ủy, TT. HĐND TP (b/cáo);
- Lãnh đạo UBND TP;
- Trạm CN & Thú y TP (t/h);
- UBND các xã, phường (t/h);
- Phòng Kinh tế TP (t/h);
- Phòng TC-KH TP (t/h);
- Trang TT-ĐT thành phố (đưa tin);
- Đài TT-TH thành phố (đưa tin);
- Lưu: VT, KTN<sub>2</sub>.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Ninh



**BẢNG PHÂN BỐ VẮC XIN TIÊM PHÒNG  
LMLM TRẦU BÒ VÀ ĐỊNH KỶ LỢN ĐỢT 2 NĂM 2018**  
Xét nghiệm Tổng báo số **258** /TB-UBND, ngày **16 / 10/2018** của UBND thành phố)

STT	Xã, phường	Vắc xin LMLM Trầu bò	Vắc xin định kỳ lợn (liều)		Ghi chú	
			Diện người kính	Diện ĐBĐT		
				Vắc xin Dịch tả		Nhi liên (THT+ PTH)
1	Kroong	1,350	450	500	500	
2	Ngọc Bay	1,400	200	500	500	
3	Vinh Quang	1,400	1,300	900	900	
4	Quyết Thắng	0	300	0	0	
5	Quang Trung	475	1,000	400	400	
6	Thông Nhất	700	600	300	300	
7	Thắng Lợi	550	700	300	300	
8	Đăk Năng	1,300	250	300	300	
9	Ia Chim	1,925	900	900	900	
10	Đoàn Kết	1,000	750	300	300	
11	Lê Lợi	450	400	300	300	
12	Chư Hreng	250	400	350	350	
13	Nguyễn Trãi	500	1,000	0	0	
14	Đăk Cấm	1,050	1,300	250	250	
15	Đăk B'la	1,200	400	900	900	
16	Trường Chinh	450	700	250	250	
17	Trần Hưng Đạo	500	900	0	0	
18	Hòa Bình	1,600	900	500	500	
19	Ngô Mây	300	600	250	250	
20	Duy Tân	100	800	0	0	
21	Đăk Rơ Wa	1,100	150	300	300	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>17,600</b>	<b>14,000</b>	<b>7,500</b>	<b>7,500</b>	